



Phi Thương, Phí Đòi

Lưu Ngọc Huy

“Muốn kiếm \$30,000 trong một vó? Có hứng thú về Việt Nam chơi một chuyến? Việc làm có liền. Không cần kinh nghiệm chi cả”.

Lời rao thật hấp dẫn. Tuy nó không được rao mời một cách công khai, nhưng cũng có nhiều người được mời gọi và nhận việc.

Thời buổi khó khăn mà. Ai cũng phải nai lưng ra làm ngày làm đêm để trả nợ nhà, nợ xe, lo cho con cái... Ai lại không mong có được một món tiền lớn để có thể có một cuộc sống dễ thở hơn một chút.

Mua vé số chẳng? Cơ hội trúng giải là một phần trên mười bốn triệu. Nếu ai đó tuần nào cũng mua một vé số, thì trong vòng 269,000 năm, người ấy sẽ có cơ hội trúng độc đắc một lần. Đòi người sống được mấy mươi năm?

Thế nên, lời rao mời trên quả thật vô cùng hấp dẫn. Với những lời tí tê, phóng đại đầu này một chút, bóp nhẹ đầu kia một tí, chuyến làm ăn trở nên chắc ăn thập bội phần. Nếu không phải là “không có gì để mất mát” thì cũng là “một ăn một thua”.

Ai cắn câu? Dù mọi thành phần. Nhưng tựu trung, họ là những người Việt thuộc thế hệ thứ nhất. Những người cho rằng thuế má chỉ là một công cụ mà chính phủ dùng để bóc lột sức lao động của người dân, rằng “Phi thương bất phú”, rằng “Có chí làm quan, có gan làm giàu”.

Gạn lọc thêm một chút nữa, thì họ là những người đang cô thế, gia đình vừa đổ vỡ, hoặc những người hoàn toàn mù tịt về hệ thống luật pháp của

Úc lẫn Việt Nam.

Một ví dụ điển hình: Anh An, vốn dĩ gốc nhà nông từ Việt Nam, sang Úc đập máy may mỗi ngày 16 tiếng, kiếm tiền trả nợ nhà, chu cấp cho người thân còn lại ở Việt Nam. Sau một chuyến về thăm quê, anh mới nhận ra rằng mình đã uổng phí cả trên dưới hai mươi năm, quần quật thân trâu. Những cái vuốt ve mơn trớn, những tiếng dạ ngọt ngào của các “em út” làm anh không thể nào quên. Rồi vợ chồng gây gỗ, rồi ly dị....

Để tiếp tục hưởng thụ được cái thú được làm vua, anh phải tìm mọi cách để kiếm tiền cho nhiều, cho lẹ. Anh nhận lời giúp “chuyến hàng” sang Úc. Anh được ứng trước một số tiền để về Việt Nam tiếp tục làm ông hoàng. Trước khi lên máy bay về Úc, anh được chụp thuốc mê, nhét hàng vào trong người. Anh được cho biết khi ra khỏi phi trường Úc, sẽ có người đón anh, sắp xếp nhận hàng và thanh toán số tiền còn lại.

Hải quan và cảnh sát đã đón anh trước. Và thay vì nhận được những xấp tiền giấy thơm tho, anh được phán vài xấp lịch để gỡ.

Chị Bé, khi bị bắt tại sân bay Tân Sơn Nhất, đang mang thai đứa con thứ tư. Vì gia đình đông con và đến Úc sau nhiều người, áp lực tài chánh đè nặng trên vai, và nghĩ rằng cái thai to tướng của chị sẽ giúp chị dễ dàng mang hàng qua cửa khẩu, chị đã mang cuộc đời mình ra đánh cuộc.

Với hơn nửa ký bạch phiến nhét trong hành lý cũng như trong người chị qua ngõ hậu môn, chị đã bị bắt

và xử 20 năm tù tại Việt Nam. Chị sẽ không có cơ hội để thấy đứa con thứ tư của mình tập đi, tập nói. Khi được phóng thích, các con chị chắc cũng không nhận ra chị là mẹ của chúng.

“Đi đêm có ngày gặp ma”. Những người vì muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng bằng con đường phi pháp không chóng thì chày cũng sẽ bị bắt. Nếu may mắn bị bắt ở Úc, họ còn có cơ hội được người thân thăm viếng và còn chờ được ngày về với gia đình. Nhưng nếu bị bắt tại các nước trong vùng Đông Nam Á, và nhất là tại Việt Nam thì lại là một chuyện khác.

Hiện nay, có đến 25 người Úc gốc Việt đang bị giam giữ hoặc kết án tại Việt Nam với các tội trạng có liên quan đến việc buôn bán ma túy. Một số may mắn thì nhận được án khoảng 20 năm, nhưng hầu hết các phạm nhân sẽ bị án chung thân hoặc tử hình.

Nếu bản thân quý vị, hoặc một người nào đó mà quý vị biết, đang có ý định kiếm tiền bằng cách oa trữ, vận chuyển hoặc mua bán độc chất và ma túy, hãy nghĩ lại. Đừng mang cuộc đời mình ra để đánh cuộc.

Nếu muốn tìm hiểu thêm về các tác hại của ma túy hoặc các dịch vụ trợ giúp những người đã lỡ sa vào con đường nghiện ngập cũng như các nạn nhân do các vấn nạn về ma túy gây ra, xin quý vị vui lòng liên lạc với Hội Phụ Nữ Việt Úc qua số 9428 9078 hoặc 9396 1922 để biết thêm chi tiết.